

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **36/2024/HSST**.
Ngày 23 tháng 7 năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H- ơng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Vi Văn T**

2. Ông **Võ Đức T1**

Th- ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: bà **Hoàng Thị L** - Cán bộ **T2** án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - Tỉnh Nghệ **A**.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn -Tỉnh Nghệ **A** tham gia phiên tòa:* bà **Dương Thị H** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024 tại phòng xử án Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2024/HSST ngày 02 tháng 7 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/QĐXX- HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đình H1**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 09 tháng 11 năm 2001 tại **huyện N, tỉnh Nghệ An**;

Nơi cư trú: **xóm L, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An**;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Chức vụ trước khi phạm tội: không.

Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông: **Lê Đình D** - sinh năm: 1973- Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con bà: **Cao Thị H2** - sinh năm: 1979 - Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/03/2024 cho đến nay tại nhà tạm giữ **Công an huyện N**.

- Ng- ời bị hại: ông **Đinh Xuân D1** - sinh năm 1954. Nơi ĐKNKTT: **xóm P - xã N** - huyện Nghĩa Đàn- tỉnh Nghệ An (đã chết).

- Đại diện hợp pháp cho ng- ời bị hại là anh **Đinh Văn C** - sinh năm 1990 (con của ông **D1**). Trú tại: **xóm P - xã N** - huyện Nghĩa Đàn - tỉnh Nghệ **A**. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ợc tóm tắt nh- sau: Trưa ngày 17/01/2024, Lê Đình H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37G1 - 761.34 đi đám cưới tại xóm T, xã N, huyện N. Lê Đình H3 uống rượu say. Sau khi đi đám cưới xong, Lê Đình H1 đến cửa hàng của anh Nguyễn Xuân P, sinh năm 1989, trú tại xóm H, xã N, huyện N. Tại đây, Lê Đình H1 tiếp tục cùng anh Nguyễn Xuân P và một số người khác uống rượu. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Lê Đình H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37G1 - 761.34 đi theo tuyến quốc lộ D hướng Thị xã T về huyện T để lấy đồ. Mặc dù uống rượu say, thiếu tỉnh táo nhưng Lê Đình H1 vẫn tiếp tục điều khiển xe mô tô tham gia giao thông. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, Lê Đình H1 đi đến Km 60 + 500m quốc lộ D thuộc địa phận xóm P, xã N, huyện N. Do đã say rượu, Lê Đình H1 ngủ gật và mất thăng bằng khiến xe mô tô biển kiểm soát 37G1 - 761.34 liên tục chao đảo và đi sang làn đường bên trái. Lúc này, ông Đinh Xuân D1, sinh năm 1954, trú tại xóm P, xã N, huyện N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37L3 - 8520 đi trên làn đường bên phải, chiều hướng từ xã N đi thị xã T. Khi hai phương tiện đi đến gần nhau, xe mô tô biển kiểm soát 37G1 - 761.34 do Lê Đình H1 điều khiển liệng sang làn đường bên trái. Khi khoảng cách giữa hai xe còn khoảng 3 mét, Lê Đình H1 giật mình tỉnh và phát hiện thấy xe ông Đinh Xuân D1 đang đi đến. Lê Đình H1 không phanh xe mà đánh lái sang phải để tránh. Tuy nhiên, do khoảng cách quá gần nên phần bên trái đầu xe mô tô biển kiểm soát 37G1 - 761.34 do Lê Đình H1 điều khiển va chạm với phần bên trái đầu xe mô tô biển kiểm soát 37L3 - 8520. Sau va chạm xe mô tô 37L3 - 8520 ngã nghiêng sang phải, cày một đoạn ngắn trên đường rồi dừng lại nằm trên mép đường bên phải (chiều hướng N đi T). Ông Đinh Xuân D1 và Lê Đình H1 đều bị thương, được người dân đưa đi cấp cứu. Tuy nhiên do vết thương quá nặng, ông Đinh Xuân D1 tử vong trên đường đi cấp cứu.

- Tại bản kết luận giám định về dấu vết cơ học số 58/KL-KTHS(DVCH) ngày 06 tháng 06 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

“1. Chiều hướng và phần đường di chuyển của xe mô tô BKS 37G1 - 761.34 và xe mô tô BKS 37L3 - 8520 tại thời điểm xảy ra va chạm:

Chiều hướng di chuyển: xe mô tô BKS 37L3 - 8520 di chuyển trên đường quốc lộ 48D theo hướng từ huyện T đi Thị xã T; xe mô tô BKS 37G1 - 761.34 di chuyển ngược chiều với xe mô tô BKS 37L3 - 8520.

Phần đường di chuyển: Xe mô tô BKS 37G1- 761.34 và xe mô tô BKS 37L3- 8520 di chuyển ở làn đường bên phải theo hướng từ huyện T đi Thị xã T của đường quốc lộ 48D.

2. Vị trí va chạm đầu tiên:

- Trên hiện trường: Ở làn đường bên phải hướng từ huyện T đi thị xã T của đường quốc lộ 48D.

- Trên xe mô tô BKS 37G1 - 761.34: Ở phần phía trước bên trái xe

Trên xe mô tô BKS 37L3 - 8520: Ở phần phía trước bên trái xe.

3. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe mô tô BKS 37G1 - 761.34 và xe mô tô BKS 37L3 -8520 tại thời điểm xảy ra va chạm”

* Kết luận giám định pháp y về tử thi:

- Tại bản Kết luận giám định số: 26/KLGĐTT-KTHS (GD-PY) ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

Nguyên nhân chết của ông Đinh Xuân D1: “Suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp do chấn thương làm gãy 02 xương sườn; dập, rách hai phổi”.

* Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn, chất ma túy của Lê Đình H1.

- Tại phiếu xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Lê Đình H1 vào lúc 17 giờ 58 phút ngày 17/01/2024 tại bệnh viện Đ cho kết quả: Nồng độ cồn trong máu của Lê Đình H1 là 31.3 mmol/l (tương đương 143,98miligam/100 milit máu).

- Tại phiếu xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Lê Đình H1 vào lúc 18 giờ 27 phút tại bệnh viện Đ cho kết quả: Âm tính.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y về tử thi, Kết luận giám định dấu vết cơ học; kết quả xét nghiệm nồng độ cồn, chất ma túy, lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra xác định: Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông là do Lê Đình H1 uống rượu say, ngủ gật điều khiển xe mô tô đi sang làn đường bên trái gây tai nạn. Hành vi tham gia giao thông đi sai làn đường của Lê Đình H1 đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, hành vi trên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Bản cáo trạng số 39/VKS -HS ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố Lê Đình H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 54; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Đình H1 từ 15 đến 18 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: đại diện gia đình người bị hại có đơn không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không có đề nghị; Về vật chứng vụ án: đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung ngân sách nhà nước 01(Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, BKS 37G1 - 761.34 thu giữ của Lê Đình H1; Về án phí đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có tranh luận gì và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do mình gây ra. Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sống có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 17/01/2024, bị cáo Lê Đình H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37G1 - 761.34 đi hướng từ thị xã T đi huyện T. Khi đi đến Km60 + 500m quốc lộ D, thuộc địa phận xóm P, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Do trước đó đã uống rượu say, bị cáo Lê Đình H1 liên tục ngủ gật nên đã điều khiển xe mô tô đi lấn sang làn đường của xe ngược chiều dẫn đến va chạm với phần đầu xe mô tô biển kiểm soát 37L3 - 8520 do ông Đinh Xuân D1 điều khiển đang đi đúng làn đường. Hậu quả ông Đinh Xuân D1 và Lê Đình H1 bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu. Do vết thương quá nặng nên ông Đinh Xuân D1 đã tử vong.

Hành vi tham gia giao thông gây tai nạn của Lê Đình H1 đã vi phạm quy định của Luật giao thông đường bộ, là hành vi nguy hiểm cho xã hội xâm phạm an toàn trật tự công cộng, gây hậu quả nghiêm trọng làm cho ông Đinh Xuân D1 tử vong.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân khi tham gia giao thông, ảnh hưởng lớn đến an toàn, trật tự chung trong toàn xã hội. Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của đại diện hợp pháp cho người bị hại phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện giao thông, khám nghiệm tử thi, xét nghiệm nồng độ cồn, từ đó xác định được nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo Lê Đình H1 uống rượu say, ngủ gật nên đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37G1 - 761.34 đi lấn sang làn đường của người đi ngược chiều, va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 37L3 - 8520 do ông Đinh Xuân D1 điều khiển. Hậu quả làm cho ông D1 tử vong. Hành vi tham gia giao thông đi sai làn đường trong tình trạng có sử dụng rượu bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định của Lê Đình H1 đã vi phạm khoản 1 Điều 9 và khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Như vậy đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Đình H1 phạm tội “Vi

phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự;

[3] *Xét tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[4] *Xét tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, sau khi tai nạn bị cáo cùng gia đình đã đến động viên thăm hỏi gia đình người bị hại và đã bồi thường, hỗ trợ cho gia đình người bị hại nhằm khắc phục hậu quả. Tại phiên toà đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng bị cáo **Lê Đình H1** điều khiển xe mô tô trong tình trạng say rượu, nồng độ cồn trong máu của **Lê Đình H1** là 31.3 mmol/l tương đương 143,98 miligam/100 mililit máu, đi sai làn đường đã gây tai nạn làm ông **Đinh Xuân D1** tử vong do vậy cần phải lên một mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời phù hợp với quy định hiện nay đã uống rượu thì không lái xe.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Đại diện hợp pháp cho người bị hại đã được bồi thường tổng số tiền là 70.000.000 đ (bảy mươi triệu đồng) và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét

[6] *Về vật chứng vụ án*: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wase, màu xanh, BKS 37L3 - 8520, số khung WC H074DE - 700523, số máy LC152FMH - 700523, đã qua sử dụng và bị hư hỏng do tai nạn giao thông thu giữ của ông **Đinh Xuân D1**. Quá trình điều tra, xác định đây là tài sản hợp pháp của ông **Đinh Xuân D1**, vì vậy cơ quan CSĐT **Công an huyện N** đã tiến hành trả lại xe mô tô nói trên cho anh **Đinh Văn C** (con trai ông **D1**) là phù hợp với quy định của pháp luật; Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, BKS 37G1 - 761.34, số khung 5830JY506316, số máy JF86E0111008, đã qua sử dụng thu giữ của **Lê Đình H1** hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Lê Đình H1** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Lê Đình H1** 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo là ngày 16 tháng 3 năm 2024.

- Về vật chứng vụ án: áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, BKS 37G1 - 761.34 thu giữ của **Lê Đình H1** đã qua sử dụng (đặc điểm vật chứng tại biên bản giao nhận ngày 28 tháng 6 năm 2024 giữa cơ quan **công an huyện N** và chỉ cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016 UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Công an huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Thông báo cho UBND cấp xã (phường) 1
cư bị cáo cư trú được biết;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương